

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG BÚK
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 05/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 17/3/2025

V/v tranh chấp Hôn nhân và gia đình

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG BÚK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hoa Lý.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Y Mung Niê;

2. Ông Vũ Công Đạt.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Yến – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk tham gia phiên tòa: Ông Y Đum Kpă – Kiểm sát viên.

Ngày 17/3/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 07/2025/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 01 năm 2025 về tranh chấp hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 02 năm 2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Hoàng Hải Y, sinh năm 1986. Có mặt.

Địa chỉ: Thôn T, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

- Bị đơn: Anh Trần Xuân H, sinh năm 1985. Vắng mặt.

Nơi cư trú cuối cùng trước khi mất tích: Thôn T, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Hoàng Hải Y trình bày: Tôi và anh Trần Xuân H kết hôn với nhau vào ngày 17/4/2008; quá trình chung sống chúng tôi có 02 con chung là cháu Trần Hoàng Khánh L (sinh năm 2014), Trần Hoàng Linh C (sinh năm 2008). Sau thời gian chung sống thì vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn trầm trọng, thường xuyên cãi vã nên đến cuối năm 2020, anh H đi khỏi

địa phương không có tin tức. Tôi cũng đã hỏi thăm thông tin của anh H nhiều nơi nhưng cũng không có thông tin gì. Vì vậy, tôi có yêu cầu Toà án nhân dân huyện Krông Búk tuyên bố anh H mất tích và ngày 09/12/2024, Toà án nhân dân huyện Krông Búk đã tuyên bố anh H mất tích theo Quyết định số 04/2024/QĐST-VDS ngày 09/12/2024 của Toà án nhân dân huyện Krông Búk. Nay để bảo đảm quyền lợi của tôi để tôi có cuộc sống riêng, tôi yêu cầu Toà án giải quyết cho tôi được ly hôn với anh Trần Xuân H. Về con chung: tôi có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung cho đến tuổi trưởng thành. Về cấp dưỡng nuôi con chung, tôi không yêu cầu giải quyết.

- Bị đơn anh Trần Xuân H đã mất tích theo Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự về việc tuyên bố một người mất tích số 0104/2024/QĐST-VDS ngày 09/12/2024 của Tòa án nhân dân huyện Krông Búk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký, nguyên đơn kể từ khi thụ lý vụ án cho đến tại phiên tòa đã tuân thủ đúng trình tự, thủ tục và các quy định của pháp luật Tố tụng dân sự. Bị đơn anh H đã mất tích nên đề nghị HĐXX áp dụng khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt bị đơn.

Về nội dung vụ án, chị Y và anh H tự nguyện đăng ký kết hôn với nhau vào ngày 17/4/2008 tại Ủy ban nhân dân xã C, huyện K. Quá trình chung sống thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, thường xuyên cãi vã nên đến cuối năm 2020 nên anh H bỏ đi khỏi địa phương, không để lại tin tức; xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, hiện anh H đã mất tích nên đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn cho chị Y ly hôn với anh H. Về con chung, chị Y và anh H có 02 người con chung tên Trần Hoàng Khánh L (sinh năm 2014), Trần Hoàng Linh C (sinh năm 2008). Cần giao 02 con chung cho chị Y trực tiếp nuôi dưỡng cho đến tuổi trưởng thành. Về án phí, đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào lời trình bày của đương sự và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- **Về thủ tục tố tụng:** Bị đơn anh H đã mất tích nên căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành phiên tòa xét xử vắng mặt bị đơn.

- **Về nội dung:**

[1] *Về hôn nhân:* Chị Y và anh H tự nguyện kết hôn với nhau vào ngày 17/4/2008 tại Ủy ban nhân dân xã C, huyện K. Vợ chồng chung sống với nhau được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn và năm 2020 anh H đã bỏ đi khỏi địa phương, khỏi có tin tức. Nguyên nhân mâu thuẫn do tính tình vợ chồng không hòa hợp, bất đồng quan điểm; hiện anh H đã mất tích nên để đảm bảo quyền lợi nhân thân của mình, chị Y yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh H. Hội đồng xét xử xét thấy: Mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Y và anh H đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, nên cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Y là phù hợp quy định tại khoản 7 Điều 3, khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2] *Về con chung:* Quá trình chung sống chị Yên và anh H có 02 con chung là cháu Trần Hoàng Khánh L (sinh năm 2014), Trần Hoàng Linh C (sinh năm 2008); Hội đồng xét xử xét thấy cần giao 02 con chung cho chị Y trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi con chung đủ 18 tuổi là phù hợp. Về cấp dưỡng nuôi con chung, chị Y không yêu cầu nên không đặt ra để giải quyết.

[3] *Về tài sản và công nợ chung:* Chị Y không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không đặt ra để xem xét giải quyết.

[4] *Về án phí:* Chị Y phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Khoản 4, khoản 5 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ Luật tố tụng dân sự;

- Khoản 7 Điều 3, khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/UBTVQH 12 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Hoàng Hải Y.

- *Về hôn nhân:* Chị Hoàng Hải Y được ly hôn với anh Trần Xuân H.

- *Về con chung*: Giao con chung tên Trần Hoàng Khánh L, sinh ngày 26/01/ 2014; Trần Hoàng Linh C, sinh ngày 03/10/ 2008 cho chị Hoàng Hải Y trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Hoàng Hải Y không yêu cầu nên không đặt ra để giải quyết.

- *Về tài sản và công nợ chung*: Chị Hoàng Hải Y không yêu cầu giải quyết nên không đặt ra để giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Hoàng Hải Y phải chịu số tiền 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2023/0012384 ngày 15/01/2025 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Búk.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo luật định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Krông Búk;
- Chi cục THADS huyện K;
- UBND xã C, huyện K;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, Vp.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Hoàng Thị Hoa Lý

